

Số: /2025/QĐ-CTUBND

Phú Thọ, ngày tháng 9 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 136/TTr-STC ngày 12 tháng 9 năm 2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, bao gồm:

a) Giao tài sản bằng hiện vật; thu hồi; điều chuyển; bán; thanh lý; tiêu hủy; xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

b) Khai thác tài sản công; phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước.

2. Ngoài các nội dung được quy định tại Quyết định này, các nội dung khác quy định về thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, gồm:

a) Cơ quan nhà nước;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Đối với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ áp dụng quy định về thu hồi và điều chuyển tài sản công do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng.

### **Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân cấp thẩm quyền quyết định chịu trách nhiệm toàn bộ về quyết định của mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài sản công và các quy định khác có liên quan.

3. Tài sản công được đầu tư, trang bị và sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí. Việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ được thực hiện công khai, minh bạch; mọi hành vi vi phạm phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Thẩm quyền quyết định giao tài sản bằng hiện vật**

Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

**Điều 5. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên)**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 6. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công**

1. Sở Tài chính quyết định thu hồi tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thu hồi tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

### **Điều 7. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công**

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định điều chuyển đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm

vi quản lý (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

**Điều 8. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công là tài sản cố định (trừ tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Cơ quan, tổ chức cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bán tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức mình và cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản công là xe ô tô).

2. Đơn vị sự nghiệp công lập quyết định bán tài sản công là tài sản cố định tại đơn vị (trừ xe ô tô có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

**Điều 9. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định (trừ tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Cơ quan, tổ chức cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức mình và cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản công là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, tài sản khác gắn liền với đất có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 10 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; xe ô tô).

2. Đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định tại đơn vị (trừ tài sản công là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, tài sản khác gắn liền với đất có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 10 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; xe ô tô có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

**Điều 10. Thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định (trừ tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 11. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư)**

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ tài sản công là quyền sử dụng đất, nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô).

**Điều 12. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước**

Thẩm quyền quyết định phương án giao, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản phục vụ hoạt động dự án sử dụng vốn nhà nước thực hiện theo quy định tại các Điều 4, 7, 8, 9, 10, 11 của Quyết định này.

**Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp xã phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

**Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý tài sản công có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định và bảo đảm theo quy định về tiêu chuẩn, định mức, điều kiện, phương thức, trình tự thủ tục, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công theo phân cấp tại quyết định này và các quy định khác có liên quan. Báo cáo kết quả thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo phân cấp và thực hiện công khai theo quy định. Trong quá trình thực hiện Quyết định, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

**Điều 15. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL&XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**CHỦ TỊCH****Trần Duy Đông**